

Phát triển tài sản trí tuệ gắn với nông sản, đặc sản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Nguyễn Hữu Đồng
Sở KH&CN Quảng Bình

Quảng Bình là tỉnh có nhiều sản phẩm đặc sản giá trị kinh tế cao, đặc biệt là các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn liền với các vùng địa lý. Để nâng cao chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường, đem lại lợi nhuận cao cho người sản xuất, trong những năm qua Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Quảng Bình đã hỗ trợ tạo lập và phát triển thành công nhiều tài sản trí tuệ là các sản phẩm thể mạnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Khoi dậy tiềm năng về tài sản trí tuệ gắn với nông sản, đặc sản là một lợi thế động, tạo ra bước phát triển đột phá cho ngành du lịch, cũng như kinh tế - xã hội địa phương. Nắm bắt được vấn đề này, thời gian qua tỉnh Quảng Bình đã triển khai nhiều hoạt động nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, trong đó ưu tiên hướng dẫn, xác lập và phát triển tài sản trí tuệ gắn với nông sản, đặc sản của địa phương... Song song với việc tuyên truyền, công tác hướng dẫn, tư vấn cho các tổ chức, cá nhân xác lập, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ cũng được Sở KH&CN Quảng Bình chú trọng. Nhờ làm tốt công tác hướng dẫn, tư vấn thủ tục đăng ký bảo hộ, nên việc đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu đang được các cơ sở sản xuất và làng nghề quan tâm thực hiện. Theo thống kê của Cục Sở hữu trí tuệ, hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Bình có hơn 40 nhãn hiệu đã được Cục cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu chứng nhận và nhãn hiệu tập thể. Hầu hết đó là các sản phẩm nổi tiếng của tỉnh, như: Mật ong Tuyên Hóa, rượu Tuy Lộc, rượu Vỡ Xá, khoai gieo Hải Ninh, nước mắm Nhân Trạch, nước mắm Quy Đức, nước mắm Đồng Hới, mây xiên Quảng Phương, bánh mè xát Tân An... Việc được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ đã góp phần tạo nên tên tuổi, uy tín cho sản phẩm, giúp các sản phẩm này được người dân tin tưởng sử dụng, từ đó có tiềm năng phát triển ra các thị trường trong và ngoài tỉnh, tiêu biểu như:

“Khoai gieo Hải Ninh” từ lâu đã trở thành đặc sản của vùng đất gió Lào, cát

trắng của xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Khoai gieo là món ăn dân dã, khi ăn thì mềm, nhai kỹ có vị ngọt, bùi khó quên. Để xây dựng thương hiệu cho sản phẩm khoai gieo, Sở KH&CN Quảng Bình đã phối hợp với các ngành chức năng của huyện Quảng Ninh tổ chức tập huấn, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật và hỗ trợ vốn cho bà con, đồng thời phối hợp với UBND huyện hoàn thiện hồ sơ để xuất Cục Sở hữu trí tuệ cấp bảo hộ nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm. Nhờ đó, vùng đất sản xuất khoai gieo không ngừng được mở rộng, người dân địa phương tận dụng tối đa tiềm năng đất đai trong các khu dân cư để trồng khoai gieo. Với kỹ thuật mới, chất lượng khoai gieo chế biến được nâng cao, mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, tạo ra việc làm với thu nhập ổn định cho người dân địa phương. Từ khi khoai gieo Hải Ninh được cấp bằng bảo hộ, giá trị sản phẩm được nâng lên nhiều lần. Hiện nay, thôn Tân Định, xã Hải Ninh đã được công nhận là làng nghề truyền thống. Điều đáng chú ý là nhờ sự hỗ trợ đặc lực của Sở KH&CN Quảng Bình, Hợp tác xã khoai gieo Hải Ninh đã quản lý nhãn hiệu tập thể khá tốt, từ kiểm soát chất lượng sản phẩm cho đến đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, giúp thương hiệu khoai gieo Hải Ninh không ngừng vươn ra thị trường các tỉnh lân cận.

“Bánh mè xát Tân An” (xã Quảng Thanh, huyện Quảng Trạch) từ lâu đã có chỗ đứng trong lòng người dân địa phương và du khách khi tới thăm Quảng Bình. Sản phẩm vừa là nét đặc trưng cho đời sống văn hóa, cộng đồng

của bà con ven bờ sông Gianh, vừa là sự đúc kết bao vất vả, gian truân của người nông dân. Chính vì vậy, ngoài giá trị ẩm thực, bánh mè xát Tân An còn ẩn chứa các lớp văn hóa, là nét ẩm thực đặc sắc của người dân nơi đây. Để gìn giữ và phát huy nghề làm bánh truyền thống, năm 2010 Hợp tác xã bánh mè xát Tân An được thành lập. Được sự hỗ trợ của Sở KH&CN Quảng Bình, Hợp tác xã đã đầu tư máy móc theo quy trình công nghệ mới (hiện tại Tân An đã có gần 50 máy làm bánh, mỗi máy sử dụng trên 10 nhân công), giúp cải tiến mẫu mã sản phẩm, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm từ khâu cung cấp nguyên liệu, thu mua cũng như đóng gói sản phẩm cho đến khâu tiêu thụ. Sở KH&CN còn phối hợp cùng địa phương trong công tác hoàn thiện hồ sơ đăng ký nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm. Từ ngày được bảo hộ, bánh mè xát Tân An không còn bị thương lái ép giá, người làm nghề phấn khởi vì thu nhập tăng cao và ổn định. Nếu như trước đây, bánh mè xát Tân An chỉ được tiêu thụ trong tỉnh, thì nay đã vươn ra nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước và được đông đảo người tiêu dùng lựa chọn.

“Mây xiên Quảng Phương” là sản phẩm tiểu thủ công nghiệp truyền thống của huyện Quảng Trạch. Thực hiện “Chương trình phát triển tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn”, xã Quảng Phương đã thành lập Hợp tác xã mây xiên Quảng Phương và xây dựng doanh nghiệp đầu mối. Để phát triển sản xuất mây xiên trở thành làng nghề, giúp giải quyết số lượng lớn lao động nhàn rỗi ở địa phương, Sở KH&CN



Sản phẩm mây xiên Quảng Phương được bảo hộ nhãn hiệu tập thể.

Quảng Bình đã phê duyệt triển khai dự án: “Phát triển nghề sản xuất mây xiên mỹ nghệ xuất khẩu trên địa bàn huyện Quảng Trạch”. Dự án đã hỗ trợ đăng ký bảo hộ thành công nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm “mây xiên Quảng Phương”. Nhờ đó, từ một tổ sản xuất có 10 đến 15 lao động, Hợp tác xã đã thu hút được trên 300 lao động, tạo công ăn việc làm với thu nhập ổn định từ 2-3 triệu đồng/người/tháng, giúp giải quyết việc làm cho người dân, đặc biệt là phụ nữ, mở ra tiềm năng phát triển sản xuất nhỏ lẻ thành làng nghề, khu vực nghề, góp phần phát triển du lịch cũng như kinh tế - xã hội của địa phương.

“Mật ong Tuyên Hóa” là sản phẩm được thiên nhiên ưu ái ban tặng cho vùng núi phía tây tỉnh Quảng Bình, có hương vị thơm ngon đặc trưng, màu vàng sánh mịn. Tuy nhiên, đối với người nông dân, nếu việc sản xuất, đóng gói sản phẩm có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu khắt khe của thị trường đã khó, thì việc xây dựng thương hiệu và quảng bá đến người tiêu dùng lại càng gian nan hơn. Một trong những thách thức của sản phẩm mật ong Tuyên Hóa trên lộ trình chinh phục thị trường chính là việc thiết kế lại nhãn hiệu, xây dựng thương hiệu làm nổi bật chất lượng nguyên chất và tự nhiên của sản phẩm, đồng thời cho thấy thế mạnh của mật ong Tuyên Hóa là đàn ong không bị tác động bởi hóa chất hay thuốc trừ sâu. Vấn đề này đã được Sở KH&CN Quảng Bình hỗ trợ Công ty TNHH Sinh thái Miền Tây Quảng Bình giải quyết, đồng thời đăng ký thành công nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm. Nếu như trước đây, bà con phụ thuộc hoàn toàn vào thương lái, thì nay người dân đã có sự liên kết, phối hợp với Công ty TNHH Sinh thái Miền Tây Quảng Bình cùng phát triển để nâng tầm công nghệ sản xuất theo chuỗi, từng bước khẳng định thương hiệu “mật ong Tuyên Hóa”

nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ. Năm 1998, cả xã Thuận Hóa (huyện Tuyên Hóa) chỉ có 43 đàn ong mật, thu được 175 kg mật/năm, thì nay đã tăng lên hơn 350 đàn, thu về 3 tấn mật mỗi năm, mang lại thu nhập từ 50-60 triệu đồng/hộ/năm.

“Nước mắm Đồng Hới” được chiết xuất từ cá nục mọng, nục mu, trích lằm, cơm ruồi... là sản phẩm truyền thống của cư dân vùng biển Đồng Hới. Thông qua việc thực hiện một dự án KH&CN cấp quốc gia thuộc Chương trình Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ (Chương trình 68), Sở KH&CN Quảng Bình đã hỗ trợ người dân địa phương xây dựng thành công nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm này. Dự án không chỉ giúp gìn giữ và nâng cao giá trị thương hiệu “nước mắm Đồng Hới”, mà còn hỗ trợ người sản xuất nước mắm ở địa phương chuyển đổi sang mô hình sản xuất hàng hóa tập trung, góp phần nâng cao thu nhập cho số đông người lao động. Hiện nay, nghề làm nước mắm tập trung chủ yếu ở các xã Bảo Ninh, Hải Thành, Quang Phú, mang lại thu nhập khoảng 4-5 triệu đồng/người/tháng. Việc nước mắm Đồng Hới được cấp chứng nhận nhãn hiệu đã tạo ra một thương hiệu mới đầy sức sống, trở thành lựa chọn tin cậy cho người tiêu dùng, nên nhiều đại lý trong và ngoài tỉnh đã chủ động đặt vấn đề hợp tác phân phối sản phẩm, giúp thị trường không ngừng được mở rộng.

* *

Những kết quả đạt được là rất đáng ghi nhận, tuy nhiên việc phát triển tài sản trí tuệ gắn với nông sản, đặc sản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình vẫn còn nhiều vấn đề cần giải quyết. Đơn cử như việc Quảng Bình có rất nhiều đặc sản tiềm năng (cam mật Hiền Ninh, dưa hấu Hàm Ninh...) nhưng chưa có sản phẩm nào được bảo hộ chỉ dẫn địa

lý. Trong thời gian tới, để nâng cao vai trò quản lý nhà nước, tăng cường sự hiểu biết của xã hội nhằm đẩy mạnh việc xác lập, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ gắn với nông sản, đặc sản, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình, xin đưa ra một số đề xuất sau:

Một là, có sự thống nhất trong quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể và tài sản sở hữu trí tuệ nói chung; có sự hỗ trợ mang tính lâu dài sau khi văn bằng được cấp, hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp, các nhà sản xuất và cộng đồng, nhằm xóa bỏ tranh chấp, huy động được nguồn vốn lớn cho sự phát triển thương hiệu sản phẩm; có sự lồng ghép với một số chương trình khác của tỉnh.

Hai là, có các quy định cụ thể nhằm nâng cao vai trò quản lý của chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan để giúp quản lý chặt chẽ và kiện toàn lại tổ chức hoạt động của các tập thể đang sử dụng nhãn hiệu tập thể hoạt động kém hiệu quả.

Ba là, UBND tỉnh Quảng Bình cần quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền về sở hữu trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức cho cộng đồng xã hội, đồng thời sớm phê duyệt chương trình phát triển tài sản trí tuệ của địa phương. Sở KH&CN cần đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động hướng dẫn, tư vấn, giúp các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm hơn đến việc đăng ký bảo hộ sản phẩm nông sản, đặc sản của mình, nhằm nâng cao sức cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Bốn là, để tăng cường hoạt động xác lập và phát triển thương hiệu gắn với nông sản, đặc sản của tỉnh, đề nghị Bộ KH&CN tiếp tục hỗ trợ đăng ký, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ trong và ngoài nước cho các sản phẩm đặc thù của địa phương dưới dạng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận như: Bánh xèo Quảng Hòa, dền biển Quảng Bình, lẩu cá khoai Đồng Hới...; đẩy mạnh khai thác, phát triển và quản lý các văn bằng bảo hộ đã có theo hướng phát triển và nâng cấp...✍